

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP

Số: 782 /TCT-TCKT

V/v chênh lệch 10% Lợi nhuận sau thuế so
với cùng kỳ năm trước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2018

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP**
2. Mã chứng khoán: **LLM**

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 16/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Trong đó quy định: Công ty phải giải trình nguyên nhân khi xảy ra trường hợp Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP giải trình nguyên nhân chủ yếu dẫn đến chênh lệch trên 10% Lợi nhuận sau thuế giữa Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ năm 2018 đã được soát xét so với cùng kỳ năm 2017 như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng :

CHỈ TIÊU	6 tháng năm 2018	6 tháng năm 2017	Tỷ lệ biến động
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.562.194.590.244	4.927.172.470.244	13%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	0%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.562.194.590.244	4.927.172.470.244	13%
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	5.429.200.008.192	4.586.199.858.057	18%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	132.994.582.052	340.972.612.187	-61%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	54.073.633.352	116.130.004.236	-53%
7. Chi phí tài chính	115.521.338.966	253.391.546.898	-54%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	52.130.852.245	121.331.724.621	-57%
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	50.260.880.410	174.310.313.833	-71%
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	21.285.996.028	29.400.755.692	-28%
10. Thu nhập khác	534.414.249	717.843.752	-26%
11. Chi phí khác	83.972.881	25.008.823	236%
12. Lợi nhuận khác	450.441.368	692.834.929	-35%

CHỈ TIÊU	6 tháng năm 2018	6 tháng năm 2017	Tỷ lệ biến động
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	21.736.437.396	30.093.590.621	-28%
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	345.196.884	522.967.614	-34%
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	21.391.240.512	29.570.623.007	-28%

Lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2018 giảm 28% so với cùng kỳ năm 2017. Nguyên nhân:

Mặc dù, Doanh thu tăng (13%), Chi phí Tài chính giảm 54% (do lãi vay trái phiếu, lỗ chênh lệch tỷ giá, mức trích lập dự phòng giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể tại thuyết minh số 29 của BCTC) và Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 71% (do mức trích lập dự phòng giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể thuyết minh số 32 của BCTC) so với cùng kỳ năm 2017. Tuy nhiên, Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ vẫn giảm 28% so với cùng kỳ năm trước là do Lợi nhuận gộp giảm mạnh (61%). Nguyên nhân: do đặc thù lĩnh vực kinh doanh của LILAMA là Tổng thầu EPC, Xây lắp, Cơ khí chế tạo, các sản phẩm của LILAMA là những sản phẩm đơn chiếc, phi tiêu chuẩn, tỷ suất lợi nhuận gộp của từng dự án là khác nhau phụ thuộc vào cơ cấu phạm vi công việc của từng dự án như: Tư vấn, thiết kế; Xây lắp, Chế tạo; Vật tư thiết bị,... Hiện nay, thị trường xây lắp đang gặp nhiều khó khăn, các dự án hiện tại của LILAMA đang thi công có cơ cấu chủ yếu là thiết bị nhập khẩu, trong khi đó phần Xây lắp, chế tạo không nhiều; do đó, tỷ suất Lợi nhuận gộp thấp, dẫn đến Lợi nhuận gộp thấp từ đó đã làm giảm Lợi nhuận sau thuế.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

CHỈ TIÊU	6 tháng năm 2018	6 tháng năm 2017	Tỷ lệ biến động
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.302.359.859.351	6.674.338.863.974	9%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	0%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.302.359.859.351	6.674.338.863.974	9%
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	6.973.194.392.451	5.989.046.739.246	16%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	329.165.466.900	685.292.124.728	-52%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	43.491.191.423	91.606.287.121	-53%
7. Chi phí tài chính	177.517.536.582	363.623.486.211	-51%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	166.585.785.767	305.057.792.636	-45%
8. Phần (lỗ) trong công ty liên kết	(3.253.095.922)	(2.939.888.190)	11%
9. Chi phí bán hàng	742.750.047	784.473.237	-5%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	145.499.128.156	256.796.823.744	-43%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	45.644.147.616	152.753.740.467	-70%

CHỈ TIÊU	6 tháng năm 2018	6 tháng năm 2017	Tỷ lệ biến động
12. Thu nhập khác	10.303.493.495	34.199.448.392	-70%
13. Chi phí khác	7.738.848.459	26.256.650.723	-71%
14. Lợi nhuận khác	2.564.645.036	7.942.797.669	-68%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	48.208.792.652	160.696.538.136	-70%
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	4.623.635.501	13.300.581.031	-65%
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoàn lại	19.422.932.533	25.870.614.500	-25%
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.162.224.618	121.525.342.605	-80%

Lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2018 giảm 80% so với cùng kỳ năm 2017. Nguyên nhân:

Tương tự nguyên nhân tại Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ, Mặc dù, Doanh thu hợp nhất tăng (9%), Chi phí Tài chính hợp nhất giảm 51% (do lãi vay trái phiếu, lỗ chênh lệch tỷ giá giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể tại thuyết minh số 35 của BCTC hợp nhất) và Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 43% (do mức trích lập dự phòng, chi phí tiền lương nhân viên quản lý giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể thuyết minh số 36 của BCTC hợp nhất) so với cùng kỳ năm 2017. Tuy nhiên, Lợi nhuận sau thuế hợp nhất vẫn giảm 80% so với cùng kỳ năm trước là do Lợi nhuận gộp giảm mạnh (52%). Nguyên nhân: do đặc thù lĩnh vực kinh doanh của LILAMA (bao gồm công ty mẹ và các Công ty con) là Tổng thầu EPC, Xây lắp, Cơ khí chế tạo, các sản phẩm của LILAMA là những sản phẩm đơn chiiec, phi tiêu chuẩn, tỷ suất lợi nhuận gộp của từng dự án là khác nhau phụ thuộc vào cơ cấu phạm vi công việc của từng dự án như: Tư vấn, thiết kế; Xây lắp, Chế tạo; Vật tư thiết bị,... Hiện nay, thị trường xây lắp đang gặp nhiều khó khăn, các dự án hiện tại của LILAMA đang thi công có cơ cấu chủ yếu là thiết bị nhập khẩu, trong khi đó phần Xây lắp, chế tạo không nhiều; do đó, tỷ suất Lợi nhuận gộp thấp, dẫn đến Lợi nhuận gộp thấp từ đó đã làm giảm Lợi nhuận sau thuế.

Trên đây là giải trình của LILAMA về biến động Lợi nhuận sau thuế trên 10%, LILAMA cam kết các nội dung giải trình trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung giải trình.

Trân trọng!

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCB

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCKT; VTTLT.



Le Văn Tuấn